

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 30 tháng 9 năm 2022
V/v: “*Tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Lệ Thanh**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phùng Văn Thi;**

2. Ông **Kiều Công Ích.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Đình Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba:* Bà **Hoàng Thị Thu Hà** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Như H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu H, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Chu Thị P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu C, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Anh H có mặt, chị P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Nguyễn như H1 bày:**

Anh và chị Chu Thị P kết hôn với nhau năm 2013 và có một con chung là cháu Nguyễn Đức H2, sinh ngày 31/8/2014. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn và được Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba giải quyết ly hôn năm 2015, cháu H2 do chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn với anh, chị P đã kết hôn với anh Hà Minh H3 và đưa cháu H2 về sống với anh H3 tại khu C, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Anh

thấy vợ chồng chị P thường mâu thuẫn, đối xử với cháu H2 không tốt, chị P nhiều lần bỏ nhà đi rồi quay lại với anh H3. Đầu tháng 6/2022, anh đã đón cháu H2 về nhà chơi. Hiện nay anh thấy chị P lại bỏ nhà chồng đi đâu không rõ. Hiện tại cháu H2 đang sống với anh và được chăm sóc tử tế. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu H2, anh đề nghị Tòa án thay đổi cho anh được trực tiếp nuôi cháu H2, anh không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hà Minh H3 - chồng chị Chu Thị P vắng mặt nhưng có lời trình bày: Anh H3 và chị P kết hôn năm 2021. Sau khi kết hôn, chị P và cháu H2 đã nhập hộ khẩu và chuyển về sống tại gia đình anh. Đầu tháng 6 năm 2022, anh H đón con về chơi và sau đó không trả cháu cho chị P. Anh mắng chị P nên chị đã bỏ đi từ 22/6/2022. Anh không biết chị P hiện giờ ở đâu làm gì. Việc anh H xin thay đổi người trực tiếp nuôi con là việc của anh H, chị P, không liên quan đến anh.

Bà Hà Thị K - mẹ đẻ chị Chu Thị P vắng mặt trình bày: Sau khi ly hôn với anh H, chị P đã kết hôn với anh H3 và cùng cháu H2 về sinh sống tại gia đình anh H3. Đầu tháng 6/2022, anh H đón con về chơi và không trả con cho chị P. Do vợ chồng anh H3, chị P có mâu thuẫn nên chị P đã bỏ nhà đi từ ngày 22/6/2022. Hàng ngày chị P vẫn liên lạc điện thoại hỏi thăm bà và gia đình nhưng không cho biết hiện đang ở đâu, làm gì. Việc anh H xin thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu H2, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích của cháu H2. Bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và sẽ thông báo ngay cho chị P biết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và tại giai đoạn hòa giải, chuẩn bị xét xử: Tòa án đã tiến hành gửi giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án..... Bà K - chị Chu Thị P đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và hứa thông báo cho chị P, nhưng chị P không có mặt nên không trình bày, viết bản tự khai, không công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ông Hà Duy Đ - Trưởng khu dân cư H, xã Đ cho biết: Anh Nguyễn Như H có hộ khẩu thường trú tại khu I (nay là khu H) xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Trước đây anh H có vợ là Chu Thị P và có con trai là Nguyễn Đức H2, sinh năm 2014 đều sinh sống tại khu I, xã Đ. Sau khi vợ chồng anh H, chị P ly hôn, chị P và cháu H2 chuyển đi, không sinh sống tại xã Đ. Khoảng từ đầu tháng 6/2022 đến nay, cháu H2 về sống cùng bố tại nhà ông L. Qua dư luận của bà con trong khu thì cháu H2 được chăm sóc đầy đủ, không bị đánh đập ngược đãi. Điều kiện của gia đình ông L hoàn toàn tốt, không ảnh hưởng, hạn chế cho sinh hoạt, học tập và tinh thần của cháu H2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba có quan điểm: Việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử từ khi nhận đơn, thụ lý, thông báo hòa giải, đưa vụ án ra xét xử hoàn toàn đúng pháp luật. Việc tuân thủ quy định của pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật. Việc tuân thủ quy định của pháp luật của bị đơn là chưa đúng pháp luật. Quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Đề nghị HĐXX : Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Như H. Xử: Giao cho anh Nguyễn Như H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Nguyễn Như H và chị Chu Thị P là cháu Nguyễn Đức H2, sinh ngày 31/8/2014. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh H không yêu cầu. Hai bên có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm. Anh H phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn trong vụ án là chị Chu Thị P đã được Tòa án triệu tập, giao các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng chị P vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử là hoàn toàn phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Như H và chị Chu Thị P có một con chung là cháu Nguyễn Đức H2, sinh ngày 31/8/2014. Khi anh H, chị P ly hôn, con chung do chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Từ đầu tháng 6/2022, cháu H2 về sống cùng anh và được chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ. Từ 22/6/2022, chị P đã bỏ nhà đi do có mâu thuẫn với chồng là anh H3. Để đảm bảo quyền, lợi ích cho cháu H2, anh H đề nghị Tòa án thay đổi, giao cháu H2 cho anh nuôi dưỡng và anh không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng con chung. Chị P không có mặt nên không có quan điểm về nuôi con. Cháu Nguyễn Đức H2 có quan điểm cháu xin ở với bố. Anh H3 và bà K là chồng và mẹ đẻ chị P đều thừa nhận hiện tại chị P không có mặt tại địa phương, từ đầu tháng 6/2022, cháu H2 đã về sống cùng anh H. Chính quyền địa phương nơi anh H sinh sống cũng thừa nhận cháu H2 được anh H và gia đình chăm sóc đầy đủ, không bị ngược đãi đánh đập. Điều kiện của gia đình hoàn toàn tốt, không ảnh hưởng, hạn chế cho sinh hoạt, học tập và tinh thần của cháu H2. Để đảm bảo quyền, lợi ích của cháu H2 và sự phát triển của con chung, HĐXX xét thấy đề nghị của anh H là phù hợp cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Như H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 35, 39, điểm b khoản 2 Điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* **Về con chung:** Xử: giao cho anh Nguyễn Như H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Nguyễn Như H và chị Chu Thị P là cháu Nguyễn Đức H2, sinh ngày 31/8/2014. Hiện nay cháu H2 đang sống cùng anh H. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

* **Về án phí:** Anh Nguyễn Như H phải chịu 300.000.đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh H đã nộp 300.000.đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003469 ngày 15/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Anh Nguyễn Như H đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, T;
- Chi cục THADS;
- Lưu AV,HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Lệ Thanh